

**SỞ NỘI VỤ TỈNH ĐẮK NÔNG
BAN TỔ CHỨC CUỘC THI
VIẾT “TÌM HIỂU VỀ CÔNG
TÁC CCHC CHO CBCCVC”**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đăk Nông, ngày 26 tháng 5 năm 2021

Số: 674 /BTC-TK

V/v thi viết “Tìm hiểu về công tác cải cách hành chính cho cán bộ, công chức, viên chức” năm 2021

Kính gửi:

- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Báo Đăk Nông.
- UBND các huyện, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn.

Ngày 18/12/2020 UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1887/QĐ-UBND về Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Đăk Nông năm 2021, UBND tỉnh giao Sở Nội vụ tổ chức cuộc thi viết “Tìm hiểu về công tác cải cách hành chính cho cán bộ, công chức, viên chức”; Sở Nội vụ đã xây dựng ban hành Kế hoạch, Thể lệ cuộc thi. Để đảm bảo cuộc thi diễn ra hiệu quả, chất lượng, kịp tiến độ; nay Sở Nội vụ ban hành Đề thi chính thức “Tìm hiểu về công tác cải cách hành chính cho cán bộ, công chức, viên chức năm 2021” (Có Đề thi, Đề cương làm bài thi và Thể lệ kèm theo).

Nhận được Công văn này, đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp tổ chức tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, công chức, viên chức tham gia cuộc thi đảm bảo theo đúng Thể lệ cuộc thi.

Đề thi, Đề cương làm bài thi, Thể lệ cuộc thi được đăng tải trên Trang thông tin điện tử Sở Nội vụ tại địa chỉ: <http://snv.daknong.gov.vn/>.

Cá nhân, tập thể gặp khó khăn, vướng mắc trong quá trình tham gia cuộc thi, liên hệ Phòng Cải cách hành chính và Công tác thanh niên, Sở Nội vụ tỉnh Đăk Nông, điện thoại 0931.606.009 gặp ông Bùi Văn Cường để được hướng dẫn./.

Noi nhậm. 6

- Như trên;
- Lãnh đạo SNV;
- Lưu: VT, CCHC (Cường).

TRƯỞNG BAN

Lê Quy
PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ
Lê Quy

ĐỀ THI CHÍNH THỨC
Cuộc thi viết “Tìm hiểu về công tác cải cách hành chính cho
cán bộ, công chức, viên chức” năm 2021
(Kèm theo Công văn số: 674/BTC-TK ngày 26 tháng 5 năm 2021 của
Ban Tổ chức cuộc thi)

**PHẦN I: KIẾN THỨC CHUNG VỀ CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH
CHÍNH: 35 điểm.**

Câu hỏi: Hãy cho biết vì sao phải xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (cải cách chế độ công vụ). Trình bày nội dung cụ thể của nhiệm vụ xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Đăk Nông giai đoạn 2016 - 2020. Liên hệ thực tiễn tại cơ quan, đơn vị nơi công tác.

**PHẦN II: TRẮC NGHIỆM VỀ CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH
CHÍNH: 20 điểm (Khoanh tròn đáp án đúng nhất. Trường hợp chọn đáp án tiếp
theo thì gạch chéo đáp án đã chọn trước).**

Câu 1. Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 của Chính phủ ban hành kèm theo Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 có bao nhiêu nhiệm vụ?

- a. 4 nhiệm vụ
- b. 5 nhiệm vụ
- c. 6 nhiệm vụ
- d. 7 nhiệm vụ

Câu 2: Văn bản nào sau đây có nội dung sửa đổi, bổ sung Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2011 - 2020?

- a. Nghị quyết 76/NQ-CP ngày 13/06/2013 của Chính phủ
- b. Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg, ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ
- c. Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ
- d. Nghị định số 92/2017/NĐ-CP, ngày 07/8/2017 của Chính phủ

Câu 3: Theo Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 bàn hành kèm theo Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ, vào năm 2020 mục tiêu “Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính” đạt mức bao nhiêu %?

- a. Trên 50 %
- b. Trên 70%
- c. Trên 60 %
- d. Trên 80%

Câu 4. Tại Mục tiêu cụ thể của Kế hoạch CCHC tỉnh Đăk Nông giai đoạn 2016 - 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 963/QĐ-UBND ngày 17/6/2016 của UBND tỉnh có nội dung nào sau đây:

- a. Đến năm 2020, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh đạt 80%
- b. 100% các cơ quan, đơn vị thực hiện việc rà soát, sắp xếp đúng chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức theo hướng dẫn của Trung ương.
- c. Trên 90% cơ quan, tổ chức thực hiện giao dịch điện tử trong việc thực hiện thủ tục tham gia Bảo hiểm xã hội
- d. Cả 03 đáp án trên đều đúng.

Câu 5. Kế hoạch CCHC giai đoạn 2016 - 2020 của tỉnh Đăk Nông ban hành kèm theo Quyết định số 963/QĐ-UBND ngày 17/6/2016 của UBND tỉnh, phần đầu đến năm 2020 có bao nhiêu % hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến ở mức độ 4?

- a. 15%
- b. 20%
- c. 25%
- d. 30%

Câu 6. Kế hoạch CCHC giai đoạn 2016 - 2020 của tỉnh Đăk Nông ban hành kèm theo Quyết định số 963/QĐ-UBND ngày 17/6/2016 của UBND tỉnh quy định nhiệm vụ xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có bao nhiêu nội dung?

- a. 6
- b. 7
- c. 8
- d. 9

Câu 7. Tỷ lệ hài lòng dịch vụ công lĩnh vực y tế, giáo dục theo Kế hoạch CCHC giai đoạn 2016 - 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 963/QĐ-

UBND ngày 17/6/2016 của UBND tỉnh Đăk Nông vào năm 2020 là bao nhiêu %?

- a. Trên 70%
- b. Trên 80%
- c. 100%
- d. Trên 90%

Câu 8. Quy định thời điểm có hiệu lực của văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND cấp huyện và cấp xã là:

- a. Trước 07 ngày kể từ ngày ký ban hành
- b. Không sớm hơn 05 ngày kể từ ngày ký ban hành
- c. Không sớm hơn 07 ngày kể từ ngày ký ban hành
- d. Trước 10 ngày kể từ ngày ký ban hành

Câu 9: Theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ thì người tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính hướng dẫn đại diện tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ bao nhiêu lần?

- a. Không quá một lần
- b. Không quá hai lần
- c. Không quá ba lần
- d. Tùy từng trường hợp cụ thể

Câu 10. Theo quy định hiện hành thì quyết định công bố TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh phải được ban hành chậm nhất trước bao nhiêu ngày tính đến ngày văn bản quy phạm pháp luật có quy định về TTHC có hiệu lực thi hành?

- a. Chậm nhất trước 05 ngày
- b. Chậm nhất trước 10 ngày
- c. Chậm nhất trước 15 ngày
- d. Chậm nhất trước 20 ngày

Câu 11. Cơ quan nào sau đây có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh về kiểm soát thủ tục hành chính?

- a. Sở Tư pháp

- b. Văn phòng UBND tỉnh
- c. Trung tâm Hành chính công tỉnh
- d. Sở Nội vụ

Câu 12: Những hành vi không được làm trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông?

- a. Ứng xử giao tiếp không phù hợp với quy chế văn hóa cơ sở
- b. Các hành vi vi phạm pháp luật khác trong thực hiện công vụ
- c. Cản trở tổ chức cá nhân lựa chọn hình thức nộp hồ sơ, nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật
- d. Tất cả các hình thức trên

Câu 13. Trách nhiệm của cán bộ, công chức trong việc thực hiện tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về thủ tục hành chính?

- a. Vui vẻ, lịch sự khi tiếp nhận phản ánh, kiến nghị
- b. Thực hiện tiếp nhận 24/24h. Không gây khó khăn, những nhiễu khi tiếp nhận phản ánh, kiến nghị
- c. Không chậm trễ hoặc gây khó khăn, những nhiễu khi tiếp nhận phản ánh, kiến nghị. Tuân thủ đúng quy trình, thời hạn tiếp nhận
- d. Tuân thủ đúng quy trình, thời hạn tiếp nhận. Giữ bí mật về tên, địa chỉ của người phản ánh, kiến nghị

Câu 14. Theo quy định pháp luật hiện hành, có bao nhiêu ngạch công chức hành chính?

- a. 2 (Chuyên viên; Chuyên viên chính)
- b. 3 (Chuyên viên; Chuyên viên chính; Chuyên viên cao cấp)
- c. 4 (Nhân viên; Chuyên viên; Cán sự; Chuyên viên cao cấp)
- d. 5 (Nhân viên; Cán sự; Chuyên viên; Chuyên viên chính; Chuyên viên cao cấp)

Câu 15: Đâu là một trong những yêu cầu phải đáp ứng đối với dịch vụ công trực tuyến mức độ 3?

- a. Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3: là dịch vụ công trực tuyến mức độ 2 và cho phép người sử dụng điền và gửi trực tuyến các mẫu văn bản đến cơ quan, tổ chức cung cấp dịch vụ. Các giao dịch trong quá trình xử lý hồ sơ và cung cấp dịch

vụ được thực hiện trên môi trường mạng. Việc thanh toán lệ phí (nếu có) và nhận kết quả được thực hiện trực tiếp tại cơ quan, tổ chức cung cấp dịch vụ

b. Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3: là dịch vụ công trực tuyến mức độ 2 và cho phép người sử dụng điền và gửi trực tuyến các mẫu văn bản đến cơ quan, tổ chức cung cấp dịch vụ. Các giao dịch trong quá trình xử lý hồ sơ và cung cấp dịch vụ được thực hiện trên môi trường mạng

c. Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3: là dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và cho phép người sử dụng điền và gửi trực tuyến các mẫu văn bản đến cơ quan, tổ chức cung cấp dịch vụ. Các giao dịch trong quá trình xử lý hồ sơ và cung cấp dịch vụ được thực hiện trên môi trường mạng. Việc thanh toán lệ phí (nếu có) và nhận kết quả được thực hiện trực tiếp tại cơ quan, tổ chức cung cấp dịch vụ

d. Cả a và c đều đúng

Câu 16: Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh Đăk Nông hiện nay có địa chỉ là?

- a. cong dich vu cong.daknong.gov.vn
- b. motcua.daknong.gov.vn
- c. dichvucong.daknong.gov.vn
- d. dichvucong.daknong.vn

Câu 17. Những hành vi CBCCVC không được làm trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông?

- a. Ứng xử giao tiếp không phù hợp với quy chế văn hóa cơ sở
- b. Các hành vi vi phạm pháp luật khác trong thực hiện công vụ
- c. Cản trở tổ chức cá nhân lựa chọn hình thức nộp hồ sơ, nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật
- d. Tất cả các hành vi trên

Câu 18. Năm 2020, Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh Đăk Nông đạt được thứ hạng bao nhiêu?

- a. 60/63
- b. 61/63
- c. 62/63
- d. 63/63

Câu 19. Năm 2020, Chỉ số quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) của tỉnh Đăk Nông đạt được thứ hạng bao nhiêu?

- a. 30/63
- b. 16/63
- c. 47/63
- d. 8/63

Câu 20. Thứ hạng Chỉ số CCHC (PAR INDEX) của tỉnh Đăk Nông năm 2019 là?

- a. 56/63
- b. 60/63
- c. 61/63
- d. 63/63

PHẦN III: SÁNG KIẾN, KINH NGHIỆM VỀ CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH: 40 điểm.

Do cá nhân, tổ chức tự nghiên cứu: Sáng kiến, kinh nghiệm phải trình bày rõ các nội dung gồm: (1) Đặt vấn đề: Phản ánh thực trạng, sự cần thiết phải cải cách hành chính (nguyên nhân, thực trạng và hệ quả); (2) Giải quyết vấn đề: Mô tả chi tiết, nhiệm vụ, giải pháp; lập luận cơ sở pháp lý; lập luận tính khả thi của giải pháp; lập luận tính hiệu quả của giải pháp; (3) Kết luận vấn đề.

(Chi tiết thực hiện theo Thể lệ cuộc thi và Đề cương gửi kèm theo)

ĐỀ CƯƠNG

Trả lời câu hỏi bài dự thi “Tìm hiểu về công tác cải cách hành chính

Cho cán bộ, công chức, viên chức” năm 2021

*(Kèm theo Công văn số: BTC-TK ngày tháng 5 năm 2021 của
Ban Tổ chức cuộc thi)*

PHẦN I: GIỚI THIỆU CHUNG

- Tên cá nhân, nhóm tác giả, tổ chức...
- Cơ quan quan, đơn vị công tác
- Điện thoại liên hệ

PHẦN II. TRẢ LỜI CÂU HỎI

1. Kiến thức chung về công tác cải cách hành chính: 35 điểm.

Trả lời:

- Sự cần thiết phải xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức?
- Nội dung cụ thể của nhiệm vụ xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Đăk Nông giai đoạn 2016 - 2020.
- Liên hệ thực tiễn tại cơ quan, đơn vị nơi công tác.

2. Trắc nghiệm về công tác cải cách hành chính: 20 điểm (Khoanh tròn đáp áp đúng nhất. Trường hợp chọn đáp áp tiếp theo thì gạch chéo đáp áp đã chọn trước theo bộ câu hỏi cho sẵn).

3. Sáng kiến kinh nghiệm về công tác cải cách hành chính: 40 điểm.

- Tên sáng kiến.
- Đặt vấn đề: Phản ánh thực trạng, sự cần thiết phải cải cách hành chính (nguyên nhân, thực trạng và hệ quả).
- Giải quyết vấn đề: Mô tả chi tiết, nhiệm vụ, giải pháp; lập luận cơ sở pháp lý; lập luận tính khả thi của giải pháp; lập luận tính hiệu quả của giải pháp
- Kết luận vấn đề.

Hết _____